

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Văn Dũng.

- Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn M** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/8/1986, tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Co C, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1952 và bà Lò Thị Kh, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; Ngày 8/3/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù giam về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”; Ngày 23/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án này và đã được xóa án tích; Bị tạm giữ từ ngày 05/6/2022 đến ngày 14/6/2022 tạm giam từ ngày 14/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Lò Thị P**, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Bản Co C, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà **Lê Thị X** - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 5/6/2022, tổ công tác Công an xã Luân G phối hợp với Công an huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Co C, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ phát hiện Lò Văn M điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-354.26 đi từ hướng bản Phá Thóng, xã Đ M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La về bản Co C, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ có biểu hiện nghi vi phạm pháp luật nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải M đang mặc trên người 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 0,67 gam Heroine. Lò Văn M khai nhận, nguồn gốc số ma túy trên là do M mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên C tại khu vực xã Đứa M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La với giá tiền 250.000đ vào khoảng 08 giờ, ngày 5/6/2022, mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng buộc thắt nút, bên trong có 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine; 01 chiếc xe máy SIRIUS YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-354.26, số khung: RLCS5C6J0FY163340, số máy: 5C6J163336, xe cũ đã qua sử dụng, xe bị mất vỏ đèn đuôi xe, yên xe bị rách, yếm xe bên trái bị vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải, khung xe bị rỉ nhiều, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe, có chìa khóa xe máy kèm theo.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 14 giờ 40 phút ngày 05/6/2022 xác định vật chứng chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn M có khối lượng 0,67 gam. Trích 0,12 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 780/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn M là chất ma túy: Loại Heroine, có khối lượng 0,67 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác M, xác định chiếc xe máy SIRIUS YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-354.26, số khung: RLCS5C6J0FY163340, số máy: 5C6J163336, xe cũ đã qua sử dụng, xe bị mất vỏ đèn đuôi xe, yên xe bị rách, yếm xe bên trái bị vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải, khung xe bị rỉ nhiều, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe, có chìa khóa xe máy kèm theo mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn M là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị P.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị P khai nhận: Chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-354.26, số khung: RLCS5C6J0FY163340, số máy: 5C6J163336, xe cũ đã qua sử dụng, xe bị mất vỏ đèn đuôi xe, yên xe bị rách, yếm xe bên trái bị vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải, khung xe bị rỉ nhiều, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe, có chìa khóa xe máy kèm theo mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn M là tài sản của riêng vợ chồng chị, chiếc xe

mua ngày 25/10/2019 tại Công ty TNHH Nguyệt - Hà với giá 11.000.000đ, vợ chồng chị đã trả 5.000.000đ, còn nợ lại 6.000.000đ, hẹn đến ngày 10/12/2019 phải trả đủ cho Công ty. Tuy nhiên, đến ngày 12/9/2022 chị mới trả nốt số tiền 6.000.000đ cho Công ty TNHH Nguyệt - Hà, hiện chị chưa làm thủ tục sang tên. Việc em trai chị là Lò Văn M lấy xe dùng làm phương tiện phạm tội chị không biết, nên đề nghị HĐXX xét xử trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hàng ngày.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS-ĐBĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn M cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,55 gam Heroine còn lại sau khi giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-354.26, số khung: RLCS5C6J0FY163340, số máy: 5C6J163336, xe cũ đã qua sử dụng, xe bị mất vỏ đèn đuôi xe, yên xe bị rách, yếm xe bên trái bị vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải, khung xe bị rỉ nhiều, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe, có chìa khóa xe máy kèm theo cho chị Lò Thị P, sinh năm 1974, trú tại: Bản Co C, xã Luân G huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn M để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn M thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 5/6/2022 tại Bản Co C, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đ phối hợp với Công an xã Luân Giới phát hiện, bắt quả tang Lò Văn M đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói Heroine, khối lượng 0,67 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn M đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”...

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Luân G nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm M trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 8/3/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù giam về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”; Ngày 23/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án này và đã được xóa án tích. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,67 gam Heroine, trích gửi giám định 0,12 gam vật chứng còn lại 0,55 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-354.26, số khung: RLCS5C6J0FY163340, số máy: 5C6J163336, xe cũ đã qua sử dụng, xe bị mất vỏ đèn đuôi xe, yên xe bị rách, yếm xe bên trái bị vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải, khung xe bị rỉ nhiều, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe, có chìa khóa xe máy kèm theo, là phương tiện bị cáo Lò Văn M dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã xác định được chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của chị Lò Thị P, sinh năm 1974, trú tại Bản Co C, xã Luân G huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là chị gái của bị cáo Lò Văn M. Chị P có đơn đề nghị xin lại xe và có xác nhận của chính quyền địa phương. Việc bị cáo M lấy xe đi mua ma túy Chị P không biết, cho nên HĐXX, xét thấy cần trả lại cho chị Lò Thị P là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Cửa, theo lời khai của Lò Văn M đây là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 05/6/2022. Do bị cáo không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ xác M xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn M** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Lò Văn M** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 05/6/2022).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,55 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-354.26, số khung: RLCS5C6J0FY163340, số máy: 5C6J163336, xe cũ đã qua sử dụng, xe bị mất vỏ đèn đuôi xe, yên xe bị rách, yếm xe bên trái bị vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải, khung xe bị rỉ nhiều, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe (có chìa khóa xe máy kèm theo) cho chị Lò Thị P, sinh năm 1974, trú tại Bản Co C, xã Luân G huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút ngày 10/8/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2022)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang